

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 556/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 03 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực
hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg, ngày 26/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 50/STC-TTr ngày 25 tháng 02 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Giám đốc các Doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Lữ Ngọc Cư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2010**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 556 /QĐ-UBND, ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình số 13 CTr/TU, ngày 16 tháng 01 năm 2007 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quyết định số 977/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2007-2010.

Để góp phần cùng cả nước duy trì tốc độ tăng trưởng, chăm lo đến đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững đòi hỏi các ngành, các cấp, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân cần quan tâm đến những khó khăn, thách thức của tỉnh và của đất nước để chia sẻ, cộng đồng trách nhiệm, nhằm vực dậy nền kinh tế. Nhiệm vụ trước mắt và lâu dài là phải thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, nhất là đối với việc thu, chi ngân sách của tỉnh năm 2010,

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình hành động Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010; yêu cầu Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đoàn thể, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các cấp, Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh và cá nhân có liên quan căn cứ vào chỉ tiêu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để triển khai thực hiện những nhiệm vụ cấp bách trong năm 2010, với những nội dung như sau:

A. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

I/ Mục tiêu:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng để từ đó hướng tới tăng trưởng kinh tế cao và bền vững; cùng cả nước ổn định, giữ vững tình hình kinh tế - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội trong tình hình hiện nay.

- Chấp hành các cơ chế quản lý tài chính mới nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trong các cơ quan hành chính và hiệu quả hoạt động của các đơn vị công lập; tạo điều kiện, tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp đứng vững, vượt qua thách thức để tồn tại và phát triển.

- Đẩy mạnh việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và khai thác tốt mọi nguồn lực một cách có hiệu quả, tạo cơ hội tốt nhất để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và tài sản công; cải cách hành chính, giải quyết một cửa và một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị.

- Các cấp, các ngành xây dựng Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc lĩnh vực và phạm vi cơ quan, đơn vị mình quản lý; đưa công tác này trở thành nhiệm vụ thường xuyên ở tất cả các cấp, các ngành và từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

II/ Yêu cầu:

1. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006; Nghị định số 84/2006/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ; Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Công văn số 572/BTC-HCSN ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính và Công văn số 554/UBND-TCTM ngày 03 tháng 02 năm 2010 của UBND tỉnh về việc thực hiện mua hàng hóa sản xuất trong nước và các văn bản có liên quan của Trung ương và địa phương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Cụ thể hóa nhiệm vụ xây dựng các biện pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước; tiền và tài sản Nhà nước; sử dụng lao động, thời gian lao động trong từng cấp, từng đơn vị. Đặc biệt là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp phục vụ tốt cho sản xuất, kinh doanh nhằm hạ giá thành sản phẩm, tạo điều kiện cạnh tranh lành mạnh. Chăm lo đời sống nhân dân, gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; góp phần hoàn thành các mục tiêu cơ bản và nhiệm vụ chủ yếu năm 2010 của tỉnh; cùng cả nước kiềm chế lạm phát, ổn định tình hình kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

3. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

B. NỘI DUNG

I/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp:

1. Quản lý thu, chi ngân sách:

- Ngành Thuế, Hải quan phải thực hiện công khai, dân chủ, công bằng trong việc ấn định mức thuế từ cơ sở nhằm chống tham nhũng và thất thu thuế đối với ngân sách Nhà nước; từng bước cải cách thủ tục hành chính, nhằm phục vụ tốt cho công

tác sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh; đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, kịp thời trên cơ sở quy định của Nhà nước.

- Cơ quan hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giảm biên chế, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương có tính chất lương), dành 40% học phí, 35% số thu viện phí (không bao gồm tiền thuốc, máu và dịch vụ truyền, để thực hiện chế độ tiền lương mới; thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Đối với khu vực sự nghiệp công lập thực hiện hạch toán thu, chi tiến tới tự đảm bảo kinh phí hoạt động, gắn với tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao.

- Quản lý, sử dụng ngân sách theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán được duyệt. Thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, khi sử dụng nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao để mua sắm tài sản, vật tư trang thiết bị, dịch vụ (gọi tắt là hàng hóa) phục vụ hoạt động thường xuyên, sửa chữa, duy tu, nâng cấp tài sản, trụ sở, đầu tư xây dựng phải ưu tiên sử dụng hàng hóa sản xuất trong nước. Chứng từ chi phản ánh đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, nhãn hiệu hàng hóa, hàng hóa sản xuất trong nước hay hàng hóa nhập khẩu. Thực hiện đầy đủ các quy định về công khai trong quản lý, sử dụng ngân sách.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thanh quyết toán đối với các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước; Thực hiện nguyên tắc người ra quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm bồi hoàn, thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về những sai phạm của đơn vị mình, cấp mình.

- Cán bộ, công chức đi công tác trong tỉnh, ngoài tỉnh và nước ngoài phải có kế hoạch cụ thể, về nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm, kinh phí, phương tiện đi lại và được lãnh đạo phê duyệt; các cơ quan đơn vị khi sử dụng nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách Nhà nước đi lại bằng đường hàng không (nội địa và quốc tế) ưu tiên sử dụng dịch vụ của các hãng hàng không Việt Nam, sau khi kết thúc đợt công tác phải có báo cáo kết quả bằng văn bản cho Thủ trưởng cơ quan. Việc thanh toán công tác phí phải theo quy định, sử dụng kinh phí tiết kiệm, nghiêm cấm việc thanh toán sai chế độ làm thất thoát kinh phí và để thu lợi bất chính.

Về tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, lễ kỷ niệm: Nghiêm cấm việc sử dụng công quỹ để tặng, thưởng sai quy định và làm quà biếu, chiêu đãi khách không đúng quy định tại Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg, ngày 01 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.

- Mua sắm văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí: Do nhu cầu công việc và trong dự toán được duyệt; thực hiện khoán chi văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí đến người sử dụng. Việc giao khoán kinh phí phải có phương án cụ thể, được thống nhất trong cơ quan, tổ chức và thực hiện công khai theo quy định.

- Tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động cơ quan Nhà nước, để công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả mạng thông tin nội bộ (mạng LAN) của tỉnh, trang Website của các đơn vị trao đổi thông tin nhằm tiết kiệm, giảm bớt việc sử dụng văn bản thông tin nội bộ không cần thiết. Sử dụng mạng ngoại vi theo quy định của Nhà nước, đặc biệt các trang thông tin của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành, đoàn thể để sử dụng thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hạn chế tối đa việc sao y, sao lục các loại văn bản, các báo cáo và phải được gửi qua mạng điện tử để cập nhật thông tin, phục vụ công tác kịp thời. Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Khoản hoa hồng phát sinh mua sắm phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, thanh toán dịch vụ (nếu có)... Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi nhận khoản hoa hồng mua sắm các loại tài sản nói trên thì phải có trách nhiệm kê khai, nộp lại đầy đủ, kịp thời về cơ quan, tổ chức và được quản lý, sử dụng theo quy định tại Thông tư số 76/2006/TT-BTC, ngày 22 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính.

- Kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: Phải sử dụng đúng mục đích, đúng nguồn kinh phí và bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Việc đấu thầu tuyển chọn cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài nghiên cứu phải công khai, dân chủ, khách quan và đúng theo quy định. Thực hiện khoán kinh phí hỗ trợ với những nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ngân sách Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí.

- Thực hiện bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 84/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 98/2006/TT-BTC, ngày 20 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính.

2. Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc:

- Các đơn vị trong phạm vi quản lý của mình thực hiện việc kiểm tra, rà soát lại diện tích đất đai, trụ sở làm việc đang quản lý theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định, trên cơ sở đó bố trí, sắp xếp hợp lý, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng các ngành có liên quan tiến hành rà soát toàn bộ đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chuyển, kiên quyết thu hồi đối với các trường hợp vượt định mức, sử dụng không hiệu quả hoặc sai mục đích. Kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi các tài sản, đất đai thuộc quyền quản lý của Nhà nước theo quy định đối với các doanh nghiệp Nhà nước lập thủ tục phá sản trên địa bàn tỉnh.

- Quỹ đất dành cho các dự án kinh doanh hạ tầng đô thị, trung tâm thương mại, nhà ở, các cơ sở dịch vụ có vị trí kinh doanh thuận lợi phải thực hiện cơ chế đấu thầu công khai theo quy định.

- Tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước: Sau khi hoàn thành các thủ tục theo quy định, thì người quyết định tịch thu có trách nhiệm chuyển tài sản tịch thu và toàn bộ các hồ sơ đến các cơ quan có liên quan để làm thủ tục bán đấu giá theo quy định, tránh tình trạng làm hư hỏng và thất thoát tài sản của Nhà nước.

3. Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp:

- Kiểm soát chặt chẽ quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước, ngăn chặn kịp thời tiêu cực, sai trái trong việc định giá, đấu giá tài sản của doanh nghiệp; xác định tỷ lệ giá trị tài sản của Nhà nước trong giá trị tài sản của doanh nghiệp cổ phần; công khai hóa việc mua bán cổ phần của doanh nghiệp được chuyển đổi. Kiên quyết không chuyển giao nhà, đất mà doanh nghiệp cho thuê, bỏ trống, sử dụng không hiệu quả khi thực hiện cổ phần hóa.

- Tổng Giám đốc, Giám đốc các Công ty Nhà nước phải thực hiện công khai tài chính doanh nghiệp theo quy định; công khai quản lý, sử dụng mặt bằng, nhà xưởng, mua sắm trang thiết bị, tài sản, phương tiện đi lại...

- Thực hiện chế độ kiểm toán bắt buộc đối với doanh nghiệp có vốn Nhà nước. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với những người được giao quản lý các doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện các giao dịch kinh doanh với doanh nghiệp thuộc sở hữu của người thân.

II/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền và tài sản Nhà nước:

1. Lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung và các dự án đầu tư: Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành lĩnh vực và quy hoạch xây dựng phải phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, với khả năng của nền kinh tế và đảm bảo có hiệu quả. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt phải được công khai theo quy định của pháp luật.

Dự án đầu tư lập, thẩm định, phê duyệt phải bảo đảm thực hiện đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong xây dựng; phù hợp với khả năng bố trí nguồn vốn; đạt hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường sinh thái bền vững.

Tất cả các dự án đầu tư phải được xác định ngay từ khi xem xét, quyết định chủ trương đầu tư và xuyên suốt quá trình thực hiện đầu tư, khai thác và sử dụng; bảo đảm cân đối đủ nguồn vốn để xây dựng theo quy định và tiến độ thực hiện. Bố trí vốn ngân sách theo nguyên tắc tập trung, kiên quyết không bố trí dàn trải vốn đầu tư, gây nợ đọng khối lượng xây dựng.

2. Trong khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng công trình phải tuân thủ đúng quy trình, quy phạm khảo sát, thiết kế do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

3. Lập, thẩm định, phê duyệt tổng dự toán, dự toán công trình: phải căn cứ vào định mức đơn giá, tiêu chuẩn xây dựng do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và phù hợp với thiết kế xây dựng công trình đã phê duyệt. Nghiêm cấm việc điều chỉnh tổng dự toán công trình trái với quy định của pháp luật.

4. Lựa chọn nhà thầu, tổ chức tư vấn giám sát thực hiện dự án đầu tư: Phải được thông báo công khai việc mời thầu trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức đấu thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu để lựa chọn nhà thầu, tổ chức tư vấn giám sát có đủ tiêu chuẩn theo yêu cầu của dự án.

5. Thực hiện dự án, đấu thầu, thi công công trình: Chấp hành nghiêm túc Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan trong quá trình triển khai dự án đầu tư và thi công công trình.

- Dự án đầu tư chỉ được thực hiện, công trình chỉ được thi công khi dự án đầu tư đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phải bảo đảm đủ nguồn vốn theo tiến độ. Đình chỉ hoặc hủy bỏ các dự án đầu tư được duyệt không nằm trong quy hoạch, không bảo đảm các điều kiện quy định, không đúng quy trình, thủ tục đầu tư.

- Việc giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng phải đảm bảo tiến độ thực hiện dự án, nhằm tạo cơ hội cho dự án đầu tư được triển khai đúng tiến độ. Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng phải được công khai, khách quan, công bằng và theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc thi công công trình phải tuân thủ đúng thiết kế, quy chuẩn, tiêu chuẩn, xây dựng; đúng tiến độ thi công đã được phê duyệt. Tất cả các chủ đầu tư, chủ dự án phải chịu trách nhiệm kiểm tra, yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng thời gian thi công, thi công đúng thiết kế, sử dụng đúng nguyên liệu, vật liệu theo tiêu chuẩn chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm chất lượng công trình và tiến độ thi công.

- Tổ chức tư vấn giám sát thi công công trình có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã cam kết với chủ đầu tư, chủ dự án; phát hiện và ngăn chặn kịp thời hành vi tiêu cực, gây lãng phí trong quá trình thi công. Đảm bảo chất lượng công trình; ngăn chặn thông đồng giữa tổ chức tư vấn giám sát thi công công trình với chủ đầu tư, chủ dự án và nhà thầu để thu lợi bất chính.

- Nghiêm cấm tình trạng người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và nhà thầu cùng một cơ quan, đơn vị để chống tình trạng “khép kín” trong đầu tư xây dựng.

- Phải lựa chọn, bố trí cán bộ có năng lực chuyên môn, phẩm chất để làm nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư.

6. Cấp, thanh toán, quyết toán vốn dự án đầu tư: Đảm bảo cấp vốn cho dự án đúng tiến độ, trong phạm vi tổng dự toán, dự toán công trình hoặc giá trúng thầu đã được phê duyệt; việc thanh toán vốn đầu tư theo đúng khối lượng hoàn thành được nghiệm thu; việc kiểm tra, giám sát sử dụng vốn và thẩm tra quyết toán công trình phải đúng quy định về quản lý vốn đầu tư. Chưa ứng trước vốn từ ngân sách Nhà nước cho dự án chưa được phê duyệt và nhất thiết phải có biên bản bàn giao mặt bằng giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu xây lắp, thì khi đó mới giải quyết ứng vốn.

Đối với dự án đầu tư đã được phê duyệt và bố trí vốn, nhưng chậm khởi công xây dựng quá 6 tháng mà không có lý do chính đáng thì phải khẩn trương thực hiện điều chuyển vốn cho dự án đầu tư khác theo quy định hiện hành.

7. Bố trí nguồn vốn thực hiện dự án đầu tư phải phù hợp với danh mục dự án đầu tư được duyệt, tính chất, quy mô, tiến độ, yêu cầu của dự án đầu tư và khả năng

của ngân sách. Có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nhằm ngăn chặn việc chuyển nguồn vốn trái quy định.

8. Các chủ đầu tư (hoặc các tổ chức tư vấn) khi khảo sát, phân tích tư vấn và lựa chọn phương án kỹ thuật, công nghệ ưu tiên sử dụng các loại hàng hóa được sản xuất trong nước ngay từ khi lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo đầu tư được xác định trong tổng dự toán và dự toán chi tiết của dự án.

III/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng nhà công vụ:

- Nhà công vụ chỉ được sử dụng cho cán bộ, công chức thuê ở và sinh hoạt theo đối tượng, tiêu chuẩn và diện tích quy định trong thời hạn công tác tại Đắk Lắk theo sự phân cấp quản lý của tỉnh; không được sử dụng cho mục đích khác, không được chuyển thành tài sản của doanh nghiệp, tổ chức hoặc sở hữu cá nhân.

- Cơ quan quản lý nhà công vụ phải thường xuyên kiểm tra về tình trạng sử dụng và việc chấp hành nội quy sử dụng nhà công vụ. Trường hợp không còn đủ điều kiện sử dụng nhà công vụ như: Chuyển công tác, sử dụng không đúng mục đích, tự ý sang nhượng hoặc chiếm dụng thì cơ quan quản lý nhà công vụ chịu trách nhiệm xử lý theo quy định.

- Đối với tổ chức, cá nhân được bố trí, quản lý, sử dụng nhà công vụ không đúng quy định, phải được xử lý trách nhiệm hành chính; nếu làm thất thoát tài sản Nhà nước, thì tùy theo mức độ sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

IV/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các công trình phúc lợi công cộng:

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng công trình phúc lợi công cộng (công viên, cầu, đường, vệ sinh môi trường,...) phải có kế hoạch bảo quản, khai thác, tu bổ, bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả.

- Mở rộng thực hiện cơ chế khoán chi, đấu thầu công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác.

- Thực hiện thí điểm đấu thầu vận chuyển hành khách công cộng để nâng cao chất lượng dịch vụ công, tiết kiệm chi phí.

V/ Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố phải thường xuyên kiểm tra, rà soát các quy hoạch sử dụng đất để đề xuất điều chỉnh hoặc bãi bỏ các quy hoạch không còn phù hợp; kiểm tra việc công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch sử dụng đất; lập kế hoạch điều chỉnh các quy hoạch không phù hợp gây hạn chế trong việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Kiên quyết xử lý, thu hồi các trường hợp được giao đất nhưng không sử dụng đúng mục đích, đúng thời hạn quy định.

- Hoàn thành quy hoạch để làm cơ sở quản lý, khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên: nước, khoáng sản, rừng và các nguồn tài nguyên khác trên địa bàn tỉnh, chấm dứt tình trạng khai thác trái phép các nguồn tài nguyên, khoáng sản gây lãng phí, thất thoát và ảnh hưởng đến môi trường, sinh thái, trong đó chú ý nhất là công trình cầu, đường giao thông.

- Phân đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch trồng rừng theo Chương trình 5 triệu ha rừng của Chính phủ; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia trồng rừng để phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cần tăng cường kiểm tra phát hiện xử lý và đề xuất kịp thời những hành vi vi phạm về quản lý, khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên, khoáng sản theo quy định của pháp luật. Quản lý chặt chẽ việc khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong đó có tài nguyên nước, đặc biệt là khai thác nước ngầm. Cảnh báo, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm, huỷ hoại, gây lãng phí tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

VI/ Đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước:

1. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, sử dụng lao động của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn phù hợp với từng thời kỳ phát triển của đất nước một cách khoa học dựa trên các yếu tố như: đối tượng đào tạo, loại hình đào tạo, thời gian, sự cần thiết phải đào tạo; trong đó cần chú ý các nội dung sau:

- Đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh: Trên cơ sở quy hoạch cán bộ, công chức 5 năm và hàng năm, các cơ quan, đơn vị cần xác định các chức danh, số lượng và tiêu chuẩn từng chức danh cần được đào tạo, bồi dưỡng; từ đó xác định nội dung cần đào tạo, bồi dưỡng một cách thiết thực; hàng năm đơn vị có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức cần thiết đối với các chức danh đó, nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức. Hạn chế và không đào tạo dàn trải, không rõ mục đích, gây lãng phí thời gian, công sức, tiền của Nhà nước.

Các đơn vị cần chăm lo, quan tâm đến công tác quy hoạch theo chức danh thuộc diện cán bộ chủ chốt để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn sẵn sàng đáp ứng bổ nhiệm khi có nhu cầu.

- Đổi mới việc đánh giá chất lượng đào tạo: Sau khi được đào tạo, bồi dưỡng, ngoài chứng chỉ, văn bằng được cấp, hàng năm cơ sở đào tạo cần phối hợp với đơn vị sử dụng cán bộ, công chức tổ chức khảo sát đánh giá kết quả và hiệu suất làm việc của cán bộ, công chức với các tiêu chí thích hợp. Kết quả và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức là thước đo chính của kết quả đào tạo.

2. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước:

- Xác định công việc các chức danh:

+ Để đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức cần xác định rõ công việc phải làm; khối lượng công việc hoàn thành, khả năng hoàn thành, đó là cơ sở quan trọng để đánh giá năng lực cán bộ, công chức.

+ Xây dựng mô hình tổ chức, quản lý, bố trí sắp xếp nhân sự, xác định chức danh cần thiết, có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, luân chuyển, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát huy hết khả năng chuyên môn, hạn chế tình trạng bố trí trái ngành nghề gây lãng phí, tốn kém chi phí đào tạo lại.

- Giảm thời gian hội họp:

+ Cơ quan được chủ trì nghiên cứu đề xuất một đề án, một chủ trương, một công việc phải chủ động chuẩn bị và lấy ý kiến các cơ quan liên quan; nội dung văn bản cần ghi rõ điểm nào có ý kiến khác nhau; khi cần thiết tổ chức cuộc họp chỉ bàn những vấn đề có ý kiến khác nhau, không trình bày lại toàn bộ nội dung; các cơ quan, đơn vị chỉ xếp lịch họp khi việc chuẩn bị nội dung đã đạt yêu cầu.

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người Thủ trưởng, Lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo chức năng, thẩm quyền đã được quy định, những công việc không thuộc trách nhiệm tập thể thì không nhất thiết họp (trừ những trường hợp đặc biệt cần thiết).

- Phân cấp công tác tuyển dụng công chức:

Thực hiện phân cấp công tác tuyển dụng công chức cho các đơn vị có nhu cầu cần sử dụng, song phải được công khai tiêu chuẩn, chức danh cần tuyển để đảm bảo tính công khai minh bạch, cạnh tranh, công bằng trong tuyển dụng. Sở Nội vụ chỉ xem xét, bổ nhiệm vào ngạch, bậc cho công chức khi hết thời gian tập sự hoặc dự bị, trên cơ sở đề xuất của đơn vị sử dụng công chức. Mở rộng việc thi tuyển công chức từ tỉnh đến cơ sở.

VII/ Chống lãng phí và thực hành tiết kiệm trong tiêu dùng của nhân dân:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan, xây dựng mô hình mẫu về tổ chức lễ hội, đám cưới, đám tang và các hoạt động văn hoá khác, đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, văn minh và giữ gìn thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hoá dân tộc để vận động nhân dân thực hiện, tạo dư luận xã hội hưởng ứng để hoàn thiện các mô hình mẫu; phê phán các hiện tượng xa hoa, lãng phí trái với thuần phong mỹ tục. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn vận động nhân dân thực hiện các quy chế, quy ước về tổ chức lễ hội, đám cưới, đám tang và các hoạt động văn hoá khác; cần chú ý theo dõi và chỉ đạo thực hiện thông qua hệ thống Ban chỉ đạo thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở các cấp.

- Các cơ quan thông tin đại chúng (Báo Đắk Lắk, Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh – truyền hình huyện, thành phố, thị xã, Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn...) cần quan tâm đẩy mạnh việc định hướng dư luận, tạo ý thức chấp hành về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, công chức, Đảng viên và quần chúng nhân dân. Thông qua các bài báo, tin phóng sự nêu gương điển hình tiêu

biểu và phê phán các hiện tượng lãng phí tiền bạc, thời gian, tài sản của Nhà nước và nhân dân, bên cạnh đó cần nhân rộng các mô hình văn minh tiết kiệm trong việc tang, việc cưới ...

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao trách nhiệm Giám đốc các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, trên cơ sở Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, từng cơ quan đơn vị phải xây dựng Chương trình cụ thể về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010; chậm nhất đến hết ngày 15/3/2010 phải có báo cáo Chương trình hành động của các đơn vị trên về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng của tỉnh và Sở Tài chính để theo dõi tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Tăng cường thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, nâng cao vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực thông qua việc hoàn thiện các văn bản về bảo đảm quyền giám sát, về quy định công khai, minh bạch trong các lĩnh vực để tạo cơ sở pháp lý chặt chẽ, điều kiện cần thiết cho hoạt động giám sát đạt hiệu quả thiết thực.

- Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng Nhân dân các cấp tăng cường giám sát việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định hiện hành.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin phê phán, phản ánh các hành vi gây lãng phí; đồng thời biểu dương những tấm gương điển hình trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010 của các cấp, các ngành cần bám sát các mục tiêu và biện pháp cụ thể để việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, gắn với việc kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, thực hành tiết kiệm trong sinh hoạt và tiêu dùng, vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành các mục tiêu cơ bản và nhiệm vụ chủ yếu của năm 2010; cùng cả nước kiềm chế lạm phát, ổn định tình hình và đảm bảo an sinh xã hội và phát triển bền vững.

2. Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng quý và năm như sau:

a) Ngoài việc xây dựng Chương trình hành động hàng năm của Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh các đơn vị phải nghiêm túc thực hiện báo cáo theo nội dung, biểu mẫu quy định tại Quyết định số 257/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nội dung báo cáo phải ghi rõ những việc đã làm được, chưa làm được, những khó khăn,

vướng mắc, tồn tại và đề xuất biện pháp khắc phục của đơn vị cũng như cơ chế, chính sách của Nhà nước.

b) Thời gian nộp báo cáo:

- Báo cáo quý I năm 2010 gửi trước ngày 01 tháng 4 năm 2010;
- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2010 gửi trước ngày 01 tháng 7 năm 2010;
- Riêng báo cáo năm 2010 gửi trước ngày 01 tháng 9 năm 2010.

c) Địa chỉ nộp báo cáo:

- Báo cáo gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh (01 bản) và Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng tỉnh Đắk Lắk (01 bản), Sở Tài chính Đắk Lắk (01 bản) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Riêng báo cáo gửi đến Sở Tài chính bằng đường công văn đến để xác định thời gian và hộp thư điện tử: thanhtrastc@gmail.com để, tổng hợp báo cáo theo đúng thời gian quy định.

3. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng và kỷ luật:

Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh tiến hành đánh giá sơ kết, tổng kết Chương trình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí của ngành mình, cấp mình để đánh giá những mặt làm được, những vấn đề còn tồn tại, yếu kém cần rút kinh nghiệm và đề ra hướng khắc phục; đồng thời phân đấu hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh năm 2010; gắn với việc thực hiện cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” , góp phần cùng cả nước tập trung phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội.

Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính đối với những tập thể, cá nhân vi phạm các quy định về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Giám đốc các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan phải nghiêm túc tổ chức thực hiện Chương trình này; đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị mình./.

CHỦ TỊCH

Lữ Ngọc Cư